

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Cung cấp và lắp đặt 03 thang máy tại dãy C1, D1 và K của tòa nhà Trạng Nguyên và tòa nhà Cát Tường.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Hùng Vương.
- Địa điểm thực hiện: 128 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh.
- Tên gói thầu: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để chi thường xuyên.
- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Giá gói thầu đã bao gồm thuế VAT và toàn bộ các chi phí khác có liên quan.
- Nội dung mua sắm:

STT	Danh mục	Số lượng	Đơn vị tính
I	Danh mục hàng hóa		
1	Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	01	Bộ
2	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	01	Bộ
3	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	01	Bộ
II	Các dịch vụ liên quan khác		
1	Tháo dỡ thang máy cũ	01	Trọn gói
2	Cải tạo hố thang máy hiện hữu	01	Trọn gói
3	Hoàn thiện mặt cửa tầng sau khi lắp đặt thang máy	01	Trọn gói

2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể như sau:

a) Yêu cầu về kỹ thuật

- Nhà thầu cung cấp Catalogue hoặc các tài liệu kỹ thuật (bằng tiếng việt) chứng minh thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT theo bảng dưới đây:

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản
-----	-------	--------------------------

		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
I. Mô tả đặc điểm thang: - Thương hiệu: Thuộc nhóm các nước G7 - Xuất xứ: Từ các nước thuộc nhóm G7 hoặc ASEAN - Thiết bị thang máy đồng bộ từ một Hãng sản xuất. Hệ thống thang đồng bộ từ một nhà sản xuất (đồng bộ là các bộ phận tạo thành thang máy đều cùng một hãng sản xuất, trừ những chi tiết vật tư lắp đặt được cung cấp để phù hợp với hồ thang thực tế như: Sàn đá granite, Ấc quy cứu hộ, Giá đỡ ray, bulông, vít nở, dây điện, bóng đèn, dầu nhớt, que hàn...).				
1	Loại thang	Thang máy tải khách – Hệ thống không phòng máy		
2	Số lượng	01 bộ	01 bộ	01 bộ
3	Tiêu chuẩn chất lượng của thang máy	- Mới 100%, xuất xưởng từ năm 2025 trở về sau; - Hệ thống thang máy phải được sản xuất, lắp ráp hoàn chỉnh, đồng bộ từ 01 nhà sản xuất trước khi xuất xưởng.		
4	Tải trọng	$\geq 1600 \text{ Kg}$		$\geq 1275 \text{ Kg}$
5	Tốc độ	$\geq 60 \text{ m/phút (1,0 m/s)}$		
6	Hệ điều khiển	Điều khiển đơn		
7	Số điểm dừng	05 điểm dừng thẳng hàng cùng phía		04 điểm dừng thẳng hàng cùng phía
8	Tầng phục vụ	Trệt, Lầu 1, Lầu 2, Lầu 3, Lầu 4		Trệt, Lầu 1, Lầu 2, Lầu 3
9	Ký hiệu và hiển thị tầng	G – 1 – 2 – 3 – 4		G – 1 – 2 – 3
10	Loại cửa	Hai cánh đóng mở tự động lùa về một bên		
11	Độ cao hành trình	Theo thực tế công trình		
12	Hệ thống động lực	- Máy kéo chuyên dụng dùng cho thang máy, loại không hộp số với động cơ dùng từ trường nam châm vĩnh cửu. - Công suất động cơ: $\leq 9,9 \text{ kw}$ - Điều khiển động lực: Bằng phương pháp biến đổi điện áp và biến đổi tần số (VVVF). - Điện áp tiêu chuẩn: 200V. + Dòng điện khi chạy định mức: $\leq 48\text{A}$. + Dòng điện khi động cơ tăng tốc: $\leq 84\text{A}$. + Thiết bị đóng cắt trong tủ: $\leq 60\text{A}$.		- Máy kéo chuyên dụng dùng cho thang máy, loại không hộp số với động cơ dùng từ trường nam châm vĩnh cửu. - Công suất động cơ: $\leq 7,9 \text{ kw}$ - Điều khiển động lực: Bằng phương

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản		
		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
		- Điện áp tiêu chuẩn: 400V. + Dòng điện khi chạy định mức: $\leq 24A$. + Dòng điện khi động cơ tăng tốc: $\leq 42A$. + Thiết bị đóng cắt trong tủ: $\leq 30A$. - Công suất nguồn cấp: $\geq 10 KVA$. - Lượng nhiệt tỏa: $\leq 2120 W$.		- pháp biến đổi điện áp và biến đổi tần số (VVVF). - Điện áp tiêu chuẩn: 200V. + Dòng điện khi chạy định mức: $\leq 39A$. + Dòng điện khi động cơ tăng tốc: $\leq 68A$. + Thiết bị đóng cắt trong tủ: $\leq 50A$. - Điện áp tiêu chuẩn: 400V. + Dòng điện khi chạy định mức: $\leq 20A$. + Dòng điện khi động cơ tăng tốc: $\leq 34A$. + Thiết bị đóng cắt trong tủ: $\leq 30A$. - Công suất nguồn cấp: $\geq 9 KVA$. - Lượng nhiệt tỏa: $\leq 1730 W$.
13	Hệ điều khiển tín hiệu	- Hệ điều khiển tự động hoàn toàn - Xử lý tín hiệu gọi tầng theo trình tự ưu tiên. Ứng dụng trí tuệ thông minh trong chuyển động của thang - Bộ ghi nhớ lưu giữ toàn bộ tín hiệu gọi tầng theo hai chiều lên xuống.		
14	Nguồn điện cung cấp	- Nguồn động lực: 03 pha 380V – 50Hz - Nguồn chiếu sáng: 01 pha 220V – 50Hz		
15	Vị trí đặt máy	Bên trong và phía bên trên đỉnh hố thang		
16	Đổi trọng	Kích thước đổi trọng: ≤ 1100 (Dài) x 210 (Rộng) mm		

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản		
		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
		Đặt bên hông phòng thang, phù hợp với hiện trạng của công trình		
17	Tỷ số truyền cấp	Truyền động 2:1		
18	Cáp tải	≥ 6 sợi Ø10mm		
19	Đường kính Puly	≥ 410 mm		
20	Ray dẫn hướng cabin	$\geq$ T127-1/B		$\geq$ T127-1/B
21	Ray dẫn hướng đối trọng	$\geq$ T89/B		$\geq$ T89/B
22	Độ ồn	Tối đa 50 dB(A): Trong phòng thang Tối đa 55 dB(A): Ngoài phòng thang, bên trong hố thang		
23	Tiêu chuẩn chất lượng	- Nhà máy của Hãng sản xuất đạt tiêu chuẩn Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Phạm vi chứng nhận: Nghiên cứu và phát triển, thiết kế và sản xuất thang máy bao gồm cả các bộ phận của thang máy. - Nhà máy của Hãng sản xuất đạt tiêu chuẩn Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015. Phạm vi chứng nhận: Nghiên cứu và phát triển, thiết kế và sản xuất thang máy bao gồm cả các bộ phận của thang máy. - Thang máy đạt tiêu chuẩn EN 81-20/50 hoặc đạt tiêu chuẩn của hãng sản xuất thuộc các nước G7 hoặc tương đương.		
24	Cấu trúc hố thang	Theo hiện trạng của công trình		
II. Kích thước hố thang				
1	Độ âm đáy hố (PIT) <i>(Kích thước thực tế)</i>	1600 mm	2100 mm	1550 mm
2	Độ cao đỉnh hố (OH) <i>(Kích thước thực tế)</i>	4150 mm	4350 mm	4200 mm
3	Kích thước thông thủy 01 hố thang	2300 (Rộng) x 3000 (Sâu) mm	2360 (Rộng) x 2900 (Sâu) mm	2200 (Rộng) x 2700 (Sâu) mm

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản		
		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
	(Kích thước thực tế)			
4	Kích thước phòng thang	≥ 1400 (Rộng) x 2400 (Sâu) x 2200 (Cao) mm	≥ 1400 (Rộng) x 2400 (Sâu) x 2200 (Cao) mm	≥ 1200 (Rộng) x 2300 (Sâu) x 2200 (Cao) mm
5	Kích thước cửa (cửa tầng và cửa phòng thang)	≥ 1200 (Rộng) x 2100 (Cao) mm	≥ 1200 (Rộng) x 2100 (Cao) mm	≥ 1100 (Rộng) x 2100 (Cao) mm
6	Giới hạn chịu lửa - Có Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC tại Việt Nam (<i>Fire resistance level-Certificate of inspection of Firefighting Apparatus in Viet Nam</i>)	GHCL E30 (<i>Fire resistance</i>) (<i>Loại cửa tầng có Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho mẫu cửa tầng thang máy ngăn cháy đạt giới hạn chịu lửa tối thiểu 30 phút (E30) nằm trong phạm vi áp dụng của mẫu đã được kiểm định tại giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy được cấp bởi Cục cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ (Việt Nam).</i>)		
III. Thiết kế phòng thang				
1	Trần phòng thang	Bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuyển, ánh sáng có cường độ từ 150 Lux trở lên tỏa từ trên xuống		
2	Các vách thang máy	Bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuyển		
3	Cửa phòng thang	- Bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuyển - Hai cánh đóng mở tự động lửa về một bên		
4	Đổ cửa trên	Bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuyển		
5	Viền chân vách	Bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuyển		
6	Tiện nghi	- Đèn chiếu sáng từ trần phòng thang tỏa xuống, độ sáng có cường độ từ 150 Lux trở lên - Quạt thông gió chuyên dụng cho thang máy - Đèn báo tầng, báo chiều chuyển động của cabin (Digital) - Hệ thống điện thoại liên lạc giữa phòng thang với bên ngoài		
7	Sàn phòng thang	Sàn được lát đá Granite, dày 20mm (<i>Màu sắc theo yêu cầu của Bệnh</i>		

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản		
		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
		viện)		
8	Bảng điều khiển trong phòng thang	- Đặt tại vách bên hông phòng thang, bề mặt bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn, hiển thị Led đoạn - Nút bấm hình bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn, có đèn viền ánh sáng màu		
9	Bộ phận an toàn	- Thanh an toàn dọc theo một bên cửa - Lối thoát hiểm trên nóc phòng thang - Thiết bị khóa cửa tầng (Doorlock) - Mành tia an toàn hồng ngoại đảm bảo an toàn cho người sử dụng - Trang bị giảm chấn lò xo (hoặc thủy lực) cho cabin và đối trọng - Công tắc chống vượt hành trình: Có chống vượt trên, dưới đặt ở hai đầu của hành trình - Báo quá tải: Khi tải trọng buồng thang vượt quá mức cho phép, hệ thống báo quá tải hoạt động, chuông và đèn báo quá tải với tín hiệu riêng phát ra, thang không chạy cho đến khi giảm đủ tải		
10	Tay vịn trong cabin	03 tay vịn dẹt bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn, đặt tại hai vách bên và vách sau của phòng thang		
IV. Thiết kế cửa tầng				
1	Loại cửa	- Hai cánh đóng mở tự động lùa về một bên - Cửa tầng chỉ được mở khi phòng thang dừng đúng tầng		
2	Vật liệu hai cánh cửa tầng (tất cả các tầng)	Bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn		
3	Khung cửa tầng (tất cả các tầng)	Khung bao che loại bản hẹp bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn		
4	Rãnh trượt (tất cả các tầng)	Nhôm định hình chuyên dụng		
5	Bảng điều khiển tại cửa tầng (tất cả các tầng)	- Bảng điều khiển có bề mặt bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn - Nút bấm bằng Inox 304 trở lên, sọc nhuỷễn, có đèn viền ánh sáng màu - Hiển thị vị trí và hướng di chuyển của thang dạng Led đoạn - Số lượng: 01 bảng/ 01 thang/ 01 tầng		
V. Các tính năng kỹ thuật khác của thang				
1	Bộ cứu hộ tự	Đảm bảo một nguồn ắc quy dự trữ tối thiểu 01 giờ sẽ được cung cấp cho thang máy khi có sự cố mất điện, lúc đó cabin sẽ tự di chuyển		

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản		
		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
	động	đến tầng gần nhất và mở cửa để hành khách ra ngoài .		
2	Trở về tầng chính khi có hỏa hoạn	Đảm bảo khi tác động công tắc hỏa hoạn hay khi có tín hiệu từ hệ thống báo cháy của tòa nhà, tất cả các lệnh gọi sẽ bị hủy bỏ và phòng thang sẽ tự động trở về tầng định trước và mở cửa để hành khách thoát hiểm		
3	Nút bấm giữ cửa mở lâu	Khi nút này trên bảng điều khiển trong phòng thang được nhấn, cửa sẽ được giữ mở lâu hơn khi cần xếp dỡ hàng hóa, băng ca...		
4	Duy trì vận hành khẩn cấp dùng tổ hợp phím	Có các phím chức năng hoặc các tổ hợp phím đồng thời để vận hành khẩn cấp, thang máy sẽ chỉ đáp ứng các cuộc gọi trong phòng thang sau đó. Tính năng này hiệu quả khi có nhu cầu vận chuyển bệnh nhân nhanh chóng.		
5	Dừng tầng an toàn	Trong trường hợp thang đã dừng lại ở khoảng giữa các tầng, hệ điều khiển sẽ thực hiện tác vụ kiểm tra trước khi đưa thang đến tầng gần nhất.		
6	Dừng tầng kế tiếp	Nếu vì lý do nào đó cửa phòng thang không thể mở hoàn toàn ở tầng đến, cửa sẽ tự động đóng lại và cabin di chuyển đến tầng kế tiếp, nơi cửa có thể mở hoàn toàn.		
7	Thiết bị báo quá tải	Khi tải trọng vượt quá tải định mức, thang máy sẽ ngừng hoạt động với cửa mở và chuông reo. Chuông sẽ ngừng reo, cửa sẽ đóng lại và thang tiếp tục hoạt động khi số hành khách còn lại trong cabin nhỏ hơn tải định mức.		
8	Tự động hủy bỏ lệnh gọi thừa trong phòng thang	Khi thang đã đáp ứng lệnh gọi thang cuối cùng trong cabin, hệ điều khiển sẽ tự động kiểm tra và xóa các lệnh gọi còn lại trong bộ nhớ theo chiều ngược lại.		
9	Xóa tầng gọi nhầm trong cabin và tại cửa tầng	Khi chọn nhầm tầng đến hoặc hướng đến, hành khách có thể bấm nhanh hai lần nút bị nhầm để hủy bỏ lệnh.		
10	Tự động tắt quạt	Nếu không có cuộc gọi thang trong một thời gian nhất định, quạt phòng thang sẽ tự động tắt để tiết kiệm điện.		
11	Tự động tắt đèn	Nếu không có cuộc gọi thang trong một thời gian nhất định, đèn phòng thang sẽ tự động tắt để tiết kiệm điện.		
12	Tự chuẩn đoán tình trạng cảm biến cửa	Trường hợp cảm biến giới hạn đóng mở cửa mất tác dụng do bụi bẩn, tiện ích này sẽ đóng mở cửa dựa vào thời gian định sẵn nhằm duy trì hoạt động của thang.		

Stt	Mô tả	Đặc tính kỹ thuật cơ bản		
		Thang máy C1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy D1 toà nhà Trạng Nguyên <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>	Thang máy K toà nhà Cát Tường <i>Thang máy tải khách – hệ thống không phòng máy</i>
13	Tự động điều chỉnh tốc độ cửa	Hệ thống này kiểm tra tình trạng hiện tại của mỗi cửa tại mỗi tầng và tự động điều chỉnh tốc độ lực kéo đóng mở cửa cho phù hợp.		
14	Mở cửa bằng nút gọi thang	Khi cửa phòng thang được đóng lại, hành khách có thể mở cửa lại bằng cách ấn vào nút gọi ngoài lầu nữa.		
15	Đóng cửa lặp lại	Nếu có vật cản lại trong khi cửa thang đang đóng, cửa sẽ lập tức mở và đóng lại cho đến khi vật cản rời đi.		
16	Đóng cửa cưỡng bức - Không chuông báo	Nếu cửa được giữ lâu hơn thời gian được định sẵn nó sẽ tự đóng lại cưỡng bức để di chuyển phục vụ các lệnh khác.		
17	Bộ phận bảo vệ cửa khi bị kẹt	Nếu cửa không mở hoặc không đóng được hoàn toàn, nó sẽ tự đổi chiều.		
18	Nút gọi tầng/thang dạng nút ấn	Những nút bấm bằng số và có phát sáng, được thiết kế nhằm tạo cảm giác ấn nhẹ nhàng cho người sử dụng.		
19	Một số hạng mục có thể được cung cấp và lắp đặt trong nước cho phù hợp với hiện trạng thực tế của công trình:	Toàn bộ thiết bị thang máy được nhập khẩu đồng bộ nguyên chiếc từ nhà sản xuất như thể hiện trong chứng từ xuất xứ CO. Một số hạng mục có thể được cung cấp và lắp đặt trong nước cho phù hợp với hiện trạng thực tế của công trình như: - Sàn đá granite, Ấp quy cứu hộ; - Giá đỡ ray, bulông, vít nở, dây điện, bóng đèn, dầu nhớt, que hàn...		

Lưu ý:

- Khuyến khích các Nhà thầu khảo sát hiện trạng để đưa ra giải pháp và biện pháp kỹ thuật phù hợp với hiện trạng, quy mô và tính chất của gói thầu. Đặc biệt là việc tháo dỡ hệ thống thang máy hiện hữu để đảm bảo hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện liên tục không bị gián đoạn trong quá trình thi công và đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Các tài liệu chứng minh đính kèm theo E-HSDT bằng ngôn ngữ tiếng Việt.

- Nhà thầu đề xuất hàng hóa dự thầu, bao gồm đầy đủ các thông tin sau: tên hàng hóa; ký mã hiệu; nhãn hiệu; năm sản xuất; xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ); hãng sản xuất; cấu hình, tính năng kỹ thuật, tiêu chuẩn; mã hàng hóa (HS).

b) Yêu cầu về bảo hành, bảo trì

- Bảo hành tối thiểu 24 tháng (tính từ thời điểm được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng). Có cam kết nhà sản xuất về việc bảo hành, bảo trì, cung cấp linh kiện chính hãng cho công trình Bệnh viện Hùng Vương.

- Bảo trì miễn phí định kỳ: tối thiểu 01 lần/tháng, trong suốt thời gian bảo hành.

- Thời gian tiếp nhận thông tin bảo hành, bảo trì, sửa chữa và khắc phục các hư hỏng, sai sót của thang không quá 02 giờ (bao gồm thứ 7, chủ nhật và lễ, tết) kể từ khi nhận được yêu cầu của bệnh viện.

- Nhà thầu có Văn bản cam kết của Công ty trực thuộc Hãng sản xuất tại Việt Nam về việc:

- + Cung cấp dịch vụ bảo trì sau khi kết thúc thời gian bảo hành;

- + Cung cấp phụ tùng thay thế chính Hãng trong vòng 10 năm sau khi kết thúc thời gian bảo hành.

- Công ty trực thuộc Hãng sản xuất tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018.

Ghi chú:

- Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương; cung cấp bản gốc catalogue (nếu không phải là tiếng Việt phải kèm theo bản dịch bằng Tiếng Việt) có xác nhận (văn bản, đóng dấu,...) từ nhà sản xuất hoặc đại diện nhà sản xuất hoặc nhà phân phối về đặc tính và thông số kỹ thuật chi tiết; có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ sản phẩm (C/O), giấy chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất và giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (C/Q).

- Có văn bản cam kết trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế và các dịch vụ liên quan khác; Trong thời gian bảo hành, nhà cung cấp phải kiểm tra định kỳ 01 tháng/lần.

- Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây; Thang máy có thương hiệu thuộc các nước G7; Thiết bị được nhập khẩu đồng bộ từ các nước G7 hoặc các nước ASEAN.

- Thông số kỹ thuật yêu cầu ở Bảng trên là thông số kỹ thuật tối thiểu nhà thầu phải đáp ứng. Trường hợp nhà thầu dự thầu thiết bị có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với HSMT thì nhà thầu phải chứng minh thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn bằng văn bản của một đơn vị kiểm định chất lượng được phép thực hiện theo quy định hiện hành hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.

c) Yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong quá trình vòng đời sử dụng của thang máy

Có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT

d) Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường

- Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường tại địa điểm sử dụng.

đ) Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết

- Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Trường hợp có tác động đến môi trường nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và chấp thuận mọi chi phí đền bù và khắc phục.

e) Tiến độ cung cấp hàng hóa

- Thời gian hoàn thành gói thầu tối đa 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Thời gian giao hàng:

+ Giao hàng sớm nhất 30 ngày (bao gồm thời gian lắp đặt) kể từ ngày Chủ đầu tư yêu cầu;

+ Giao hàng muộn nhất 90 ngày (bao gồm thời gian lắp đặt) kể từ ngày Chủ đầu tư yêu cầu.

f) Yếu tố thân thiện môi trường

- Hàng hóa được cung cấp thân thiện với môi trường.

g) Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu

Trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không vi phạm về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

h) Thiết bị thi công:

Nhà thầu cung cấp máy móc, thiết bị thi công hệ thống thang máy với số lượng danh mục tối thiểu cơ bản như sau:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu
1	Tời điện cáp dầm đơn ≥ 5 tấn, cao nâng ≥ 6 mét (*)	01 cái
2	Pa lăng điện ≥ 01 tấn (*)	01 cái
3	Máy đo điện trở cách điện (*)	01 cái
4	Máy đo điện trở đất (*)	02 cái
5	Máy hàn ≥ 24 KVA (*)	01 cái
6	Máy đầm cóc cầm tay	02 cái
7	Máy cắt - uốn sắt phi ≥ 25	02 cái
8	Máy trộn bê tông ≥ 350 L	02 cái
9	Máy khoan đục phá bê tông	01 cái
10	Máy cắt gạch	01 cái
11	Máy siết ốc (Súng mở ốc pin)	01 cái
12	Ampe kìm	01 cái
13	Đồng hồ đo điện vạn năng	02 cái
14	Máy tiện vạn năng	01 cái
15	Dàn giáo xây dựng	20 Bộ
16	Máy bắn tia	01 cái
17	Máy đo khoảng cách Lazer	01 cái
18	Kềm cắt cáp	01 cái
19	Xe đẩy hàng ≥ 170 Kg	01 chiếc

Nhà thầu chứng minh thiết bị thi công bằng hóa đơn mua vào và chứng nhận kiểm định/hiệu chuẩn hoặc tương đương đối với thiết bị (*), còn hiệu lực. Trường hợp thiết bị đi thuê phải có hợp đồng thuê và hóa đơn, chứng nhận kiểm định còn hiệu lực đính kèm trong E-HSDT.

i) Các yếu tố cần thiết khác.

- Cam kết bồi thường rủi ro cho bên thứ ba khi có sự cố xảy ra liên quan đến việc bảo trì thang máy hoặc tắc trách trong việc bảo trì thang máy.

- Cam kết mua và nộp Bảo hiểm trách nhiệm công cộng (trách nhiệm đối với bên thứ ba) sau khi hợp đồng có hiệu lực cho bệnh viện Hùng Vương (chủ đầu tư), cụ thể như sau:

+ Đối tượng thụ hưởng:

- Bệnh viện Hùng Vương (Chủ đầu tư)
- Các cá nhân (nhân viên y tế, bệnh nhân, khách thăm) gặp sự cố do lỗi kỹ thuật trong quá trình bảo trì hoặc vận hành thang máy.

+ Phạm vi bảo hiểm:

- Bồi thường các tổn thất về thân thể (thương tật, tử vong) cho bên thứ ba.
- Bồi thường các tổn thất về tài sản của bên thứ ba.
- Phạm vi xảy ra: 03 thang máy tại dãy C1, D1 và K của tòa nhà Trạng Nguyên và tòa nhà Cát Tường.

+ Mức trách nhiệm bồi thường (Mức hưởng tối đa):

- Về người: Tối thiểu 100.000.000 đồng/người/vụ.
- Về tài sản: Tối thiểu 200.000.000 đồng/vụ.
- Tổng mức trách nhiệm trong suốt thời hạn bảo hiểm: Không thấp hơn 2.000.000.000 đồng.

+ Thời gian bảo hiểm: tối thiểu 28 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Các cam kết khác mà nhà thầu phải đáp ứng khi tham gia gói thầu này (*Chi tiết đính kèm theo Phụ lục 2 tại Chương V của E-HSMT*).

3. Bản vẽ

- Không có bản vẽ

4. Kiểm tra và thử nghiệm

Quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng, bao gồm:

- Kiểm tra các hàng hóa, thiết bị trước khi thi công, lắp đặt;
- Nghiệm thu chạy thử sau khi hoàn thành thi công, lắp đặt;
- Bàn giao các chứng từ hợp lệ theo quy định của kho bạc để thanh toán.
- Có chứng từ kiểm định thang máy trước khi nghiệm thu đưa vào hoạt động (Chi phí do nhà thầu chịu)
- Bàn giao tất cả hồ sơ kỹ thuật (bản vẽ, lý lịch máy,...) cho bệnh viện.

PHỤ LỤC 01**BẢNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIẢM TRỪ THANH TOÁN****Kính gửi: Bệnh viện Hùng Vương**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu gói thầu “Cung cấp và lắp đặt 03 thang máy tại dãy C1, D1 và K của tòa nhà Trạng Nguyên và tòa nhà Cát Tường” mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, *[Ghi tên nhà thầu]* xin cam kết thực hiện theo đúng các nội dung của Bảng đánh giá chất lượng giảm trừ thanh toán và đồng ý làm căn cứ để thanh, quyết toán hợp đồng với nội dung theo bảng dưới đây:

Stt	Nội dung	Giá trị giảm trừ thanh toán
1.	Nhân viên nhà thầu đưa tài sản của bệnh viện ra ngoài khi chưa có sự cho phép của bệnh viện	Tương ứng giá trị tài sản bị thất thoát, mức phạt tối thiểu là 5.000.000 đồng/trường hợp
2.	Khi các kênh liên lạc của bệnh viện như: tổng đài, phòng Hành chính quản trị, tổ bảo trì v.v) liên hệ không được với nhà thầu	5.000.000 đồng/trường hợp
3.	Không vào hợp khi Đại diện bệnh viện mời nhà thầu vào làm việc liên quan đến gói thầu (thông qua điện thoại, tin nhắn, thư mời v.v)	20.000.000 đồng/trường hợp
4.	Sau khi nhận thông tin sửa chữa, sự cố thang máy mà không vào xử lý trong vòng 02 giờ.	15.000.000 đồng/trường hợp
5.	Nhân viên nhà thầu làm hư hỏng tài của Bệnh viện.	Tương ứng giá trị tài sản bị hư hỏng.
6.	Vòi vĩnh, nhận tiền, trộm cắp của người bệnh và người nhà bệnh nhân, có hành vi môi giới (cò), dẫn bệnh trong bệnh viện.	5.000.000 đồng/trường hợp
7.	Áu đả, đánh nhau, mâu thuẫn gây gổ to tiếng gây mất an ninh trong bệnh viện vì bất kỳ lý do gì.	5.000.000 đồng/trường hợp
8.	Cờ bạc, uống bia rượu, sử dụng các chất gây nghiện trong bệnh viện.	5.000.000 đồng/trường hợp
9.	Hút thuốc lá trong bệnh viện.	5.000.000 đồng/trường hợp
10.	Không tuân thủ, quy định của bệnh viện.	2.000.000 đồng/trường hợp
11.	Có phản ánh nhân viên không hỗ trợ trong phạm vi gói thầu	5.000.000 đồng/trường hợp
12.	Thiếu nhân sự thực hiện gói thầu	5.000.000 đồng/trường hợp
13.	Không giữ gìn vệ sinh chung	2.000.000 đồng/trường hợp
14.	Không đáp ứng các yêu cầu về phương tiện phòng hộ, thiết bị khi thực hiện gói thầu	5.000.000 đồng/trường hợp
15.	Có thư góp ý, đường dây nóng, phản ánh của khoa phòng về chất lượng dịch vụ, giao tiếp của nhân viên nhà thầu.	5.000.000 đồng/trường hợp
16.	Thái độ làm việc, khả năng giao tiếp không lịch sự, tác phong không chuyên nghiệp.	5.000.000 đồng/trường hợp
17.	Thay đổi nhân sự mà chưa được chấp thuận của bệnh viện	5.000.000 đồng/trường hợp
18.	Nhân sự làm việc tại bệnh viện không đúng so	5.000.000 đồng/trường hợp

Stt	Nội dung	Giá trị giảm trừ thanh toán
	với danh sách nhân sự mà nhà thầu cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng	
19.	Nhân viên không có đầy đủ chứng chỉ/chứng nhận theo quy định của E-HSMT	3.000.000 đồng/nhân sự/lần
20.	Đề xảy ra thang máy không vận hành liên tục.	5.000.000 đồng/ trường hợp
21.	Đề xảy ra bất kỳ tình huống, sự cố nào gây ảnh hưởng đến danh tiếng và uy tín của Bệnh viện.	300.000.000 đồng/ trường hợp và chịu trách nhiệm khắc phục hậu quả theo tình hình thực tế. Chủ đầu tư có quyền xem xét chấm dứt hợp đồng với nhà thầu.
22.	Nhà thầu vi phạm một trong các quy định tại Chương V E-HSMT về yêu cầu kỹ thuật, trừ những nội dung đã được quy định tại bảng này	3.000.000 đồng/lần

PHỤ LỤC 02**BẢN CAM KẾT CỦA NHÀ THẦU****Kính gửi: Bệnh viện Hùng Vương**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu gói thầu “Cung cấp và lắp đặt 03 thang máy tại dãy C1, D1 và K của tòa nhà Trạng Nguyên và tòa nhà Cát Tường” mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, *[Ghi tên nhà thầu]* xin cam kết thực hiện theo đúng các nội dung như sau:

1. Hạch toán tài chính độc lập.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.
4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lệ và hợp pháp của tất cả các tài liệu cung cấp trong E-HSMT.
5. Cam kết đáp ứng yêu cầu tại điểm c Mục 2 Chương V của E-HSMT.
6. Cam kết đáp ứng yêu cầu tại điểm d Mục 2 Chương V của E-HSMT.
7. Cam kết đáp ứng yêu cầu tại điểm đ Mục 2 Chương V của E-HSMT.
8. Cam kết đáp ứng yêu cầu tại điểm f Mục 2 Chương V của E-HSMT.
9. Cam kết đáp ứng yêu cầu tại điểm i Mục 2 Chương V của E-HSMT.
10. Cam kết đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương V của E-HSMT.
11. Cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.
12. Trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không vi phạm về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có).

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trên./.

Ngày..... tháng năm
Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]